

Số: 20 /HHG-VP

Hà Nội, ngày 29 tháng 07 năm 2024

*V/v: thuế đối với gỗ rừng trồng
chưa qua chế biến hoặc chỉ qua sơ
chế thông thường*

Kính gửi: - **Cục Quản lý, giám sát chính sách thuế, phí và lệ phí**
- **Cục Lâm nghiệp và kiểm lâm**

Căn cứ cuộc họp tham vấn các bên về chính sách thuế giá trị gia tăng đối với sản phẩm cây trồng, rừng trồng, chăn nuôi, thủy sản nuôi trồng, đánh bắt thực hiện Nghị định 181/2025/NĐ-CP Quy định chi tiết thi hành một số điều của luật thuế giá trị gia tăng có hiệu lực từ ngày 1/7/2025, Hiệp hội Gỗ và Lâm sản Việt Nam xin báo cáo như sau:

I- Thực trạng sản xuất, xuất khẩu và khó khăn

Gỗ là mặt hàng xuất khẩu lớn thứ 7 của cả nước. Năm 2024, xuất khẩu G&SPG đạt 16,28 tỷ USD, tăng 20,9% so với cùng kỳ. Thống kê 7 tháng đầu năm 2025, xuất khẩu đạt 9,6 tỷ USD, tăng 7,9% so với cùng kỳ. Gỗ và sản phẩm gỗ có đóng góp quan trọng vào kim ngạch xuất khẩu chung của cả nước.

Cả nước có khoảng 14.216 doanh nghiệp tham gia vào chế biến, thương mại và xuất-nhập khẩu gỗ và lâm sản ngoài gỗ, trong đó có trên 3300 doanh nghiệp trực tiếp xuất khẩu. Mỗi năm, công nghiệp gỗ tiêu thụ khoảng 45-50 triệu m³ gỗ rừng trồng trong nước. Đây là động lực quan trọng để phát triển kinh tế miền núi và cải thiện sinh kế của nông dân.

Tuy nhiên, ngành gỗ, lâm sản đang gặp khó khăn trong việc hoàn thuế giá trị gia tăng, đặc biệt là khâu kê khai, tính thuế, nộp thuế GTGT gỗ rừng trồng, Mặc dù đã có nhiều chỉ đạo từ Thủ tướng Chính phủ và Bộ Tài chính về việc đẩy mạnh hoàn thuế GTGT, nhưng trên thực tế, nhiều doanh nghiệp vẫn chưa được giải quyết hoàn thuế kịp thời. Theo ước tính của Hiệp hội, đến nay, có hàng nghìn tỷ đồng chưa được hoàn. Nguyên nhân của tình trạng này là do gỗ bị xếp vào mặt hàng rủi ro cao và chuyển tiền kiểm. Phương pháp kiểm tra truy suất đến FO là khó khả thi vì mất nhiều thời gian, cụ thể như sau:

1. Sản phẩm gỗ, lâm sản rừng trồng sau khai thác: bóc vỏ, xẻ phôi, băm, ... chưa được xác định rõ là sản phẩm sơ chế. Doanh nghiệp xuất khẩu mua sản phẩm này phát sinh thuế đầu vào lớn dẫn đến số thuế GTGT phải hoàn hàng kỳ lớn, ảnh hưởng đến vốn kinh doanh của DN.

2. Doanh nghiệp, hộ kinh doanh sản phẩm gỗ phải kê khai nộp thuế đối với sản phẩm gỗ, lâm sản chưa qua chế biến hoặc sơ chế thông thường đã làm phát sinh tử tục tính kê khai nộp thuế nên mất nhiều thời gian và chi phí.

3. DN khi hoàn thuế lớn bị cáo buộc là nhận trợ cấp từ điều tra chống bán phá giá và chống trợ cấp của nước ngoài.

4. Do hoàn thuế lớn phát sinh tiêu cực, gian lận về hoàn thuế ảnh hưởng đến sản xuất và kinh doanh của doanh nghiệp.

II. Kiến nghị

1- Đề nghị cho phép áp dụng sản phẩm gỗ, lâm sản rừng trồng sơ chế thông thường được áp dụng theo quy định tại Nghị định 209/2013/NĐ-CP ngày 18/12/2013 của Chính phủ Quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều Luật thuế giá trị gia tăng.

2- Bộ Nông nghiệp và Môi trường xác định sản phẩm gỗ, lâm sản sơ chế thông thường để đảm bảo áp dụng thuế cho đúng theo Nghị định 209/2013/NĐ-CP nêu trên.

Nơi nhận:

- Như trên;
- UV BCH (để b/c);
- Lưu VP.

TM. BAN CHẤP HÀNH

Phó Chủ tịch phụ trách



Nguyễn Liêm

Phụ lục 1:
SƠ ĐỒ SƠ CHẾ THÔNG THƯỜNG GỖ RỪNG TRỒNG



Gỗ rừng trồng

Chuỗi cung gỗ ghép
thanh

Chuỗi cung gỗ dán

Chuỗi cung dăm gỗ



Cắt/ xẻ phôi (chưa được đánh bóng hoặc chà nhám)



Bóc gỗ: gỗ tròn được bóc thành các tấm mỏng, được gọi là ván lạng (veneer)



Băm gỗ



Gỗ đã được xẻ phôi



Ván lạng phơi tự nhiên sau khi được bóc từ gỗ tròn



Dăm gỗ